

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2021/HS-ST

Ngày 09 tháng 12 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thông

2. Bà Vũ Thị Thanh Hương - Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Hồng N**, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1990; Nơi ĐKKHKT: Khu 2, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Trọng T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Vợ: Đỗ Thị S, sinh năm 1996; con: Có 01 con, sinh năm 2018;

- Tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án số 10/2015/HSST ngày 13/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt 16 tháng 10 ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Vũ Hồng N được trả tự do tại phiên tòa. Ngoài ra còn phải bồi thường cho người bị hại tổng số tiền 21.500.000đ. Đến nay Vũ Hồng N chưa bồi thường bất kỳ khoản tiền nào cho người bị hại.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại quyết định số 07 ngày 17/11/2014 của Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ phạt hành chính Vũ Hồng N 2.500.000đ về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Hiện nay bị cáo chưa nộp tiền phạt.

- Nhân Thân: Tại quyết định số 120A ngày 31/5/2013 của Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ phạt hành chính Vũ Hồng N 200.000đ về hành vi Xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/7/2021 đến ngày 04/8/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Bá Q**, sinh ngày 01 tháng 5 năm 2001; Nơi ĐKKHKT: Thôn Xám, xã Ngũ Kiên, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá T và bà Hà Thị V; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/7/2021 đến ngày 04/8/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có mặt tại phiên tòa.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Quang Thị Quỳnh G, sinh năm 2005; Địa chỉ: Xóm X, xã V, Huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho cháu Quang Thị Quỳnh G: Anh Quang Văn T (bố cháu G), sinh năm 1982; Địa chỉ: Xóm X, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

Chị Phạm Thị H, sinh năm 2000; Địa chỉ: Xóm Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

Chị Lý Phương T, sinh năm 1999; Địa chỉ: Khu 8, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (Vắng mặt).

Anh Trương Trọng T, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

Anh Trương Trọng K, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu Trung tâm thương mại và nhà ở P thuộc xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

* Người làm chứng: Ông Lê Văn T, sinh năm 1968; Địa chỉ: Khu Trung tâm thương mại và nhà ở P thuộc xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 28/7/2021, Nguyễn Bá Q, sinh năm 2001 và Trương Trọng T, sinh năm 1999 đều trú tại thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đang đi chơi tại xã N thì Q nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy nên Q rủ T sử dụng ma túy cùng, T đồng ý. Sau đó, Q có mượn điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 8 màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0345.100.199 của T gọi vào số thuê bao 0333.399.333 của Vũ Hồng N, sinh năm 1990 ở khu 2, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ, hiện thuê trọ tại khu trung tâm thương mại và nhà ở P thuộc xã T, qua điện thoại Q hỏi N: “Anh có phòng không để cho em một phòng và để cho em một chỉ ke cùng ba viên kẹo”, ý Q muốn thuê của N 01 phòng để làm địa điểm sử dụng ma túy và hỏi mua của N 01 chỉ ma túy ketamine, 03 viên ma túy kẹo, N hiểu ý nên đồng ý và trả lời: “Oke em, một chỉ ke là hai triệu năm trăm nghìn đồng, ba viên kẹo là một triệu hai trăm nghìn đồng, tổng là ba triệu bảy trăm nghìn đồng”, Q đồng ý mua ma túy của N. Sau đó, N hướng dẫn Q đi đến nhà của N thuê tại khu trung tâm thương mại và nhà ở P, xã T, trên đường đi đến điểm hẹn thì T gọi điện thoại rủ Quang Thị Quỳnh G, sinh ngày 31/01/2005, hộ khẩu thường trú tại xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An, hiện đang ở khu trung tâm thương mại và nhà ở P, xã T là bạn quen biết xã hội để đi chơi cùng, G đồng ý và đi đến chỗ Q, T đang đứng đợi trước cửa nhà của N. Sau đó, N đưa 03 người vào phòng ngủ ở tầng một, Q hiểu đây là phòng mà N chuẩn bị từ trước cho Q thuê để làm địa điểm sử dụng ma túy. Khi vào phòng thì Q thấy trên mặt thảm được chải trên nền nhà ở giữa tủ gỗ và giường ngủ có 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa GUCCI màu đen (đều không bám dính chất gì); 02 bật lửa gas màu cam, 01 chiếc loa màu đen, 03 chiếc đèn chớp đều đã cũ, đã qua sử dụng, Q hiểu đó là những dụng cụ N chuẩn bị để phục vụ việc sử dụng ma túy ketamine. Tiếp đó, Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone XS Max màu đen vàng đã cũ bên trong có số thuê bao 0921.804.707 gọi vào số điện thoại 0862.250.399 của Nguyễn Đình H, sinh năm 1999 ở thôn D, xã N rủ H đi sử dụng ma túy tại nhà ở của N thì H đồng ý. Q tiếp tục gọi điện qua ứng dụng zalo với Phạm Thị H, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú tại xã Y, Huyện Y, tỉnh Nam Định, hiện đang thuê trọ tại khu trung tâm thương mại và nhà ở P, xã T để rủ H đến nhà của N chơi thì H đồng ý. Sau khi nhận lời mời của Q thì H gọi điện thoại rủ Lý Phương T, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú tại thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng

Son, hiện thuê trọ tại thôn C, xã N đi chơi cùng thì T đồng ý và cùng H đi taxi đến điểm hẹn. Khi H và T đi vào phòng thì H bật nhạc, đèn nháy và tắt đèn chiếu sáng của căn phòng. Sau khi Q, T, G, H, T vào phòng ngủ nêu trên ngồi chơi thì N gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 hộ khẩu thường trú tại khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ, hiện đang thuê trọ tại khu trung tâm thương mại và nhà ở P, xã T bảo T sang nhà trọ của N chơi, một lúc sau T đi sang thì N bảo T trông nhà cho N để N ra ngoài có chút việc. Sau đó N đi ra ngoài mua 01 thùng nước lọc, một thùng nước Cocacola rồi đem vào phòng cho Q và mọi người. Một lúc sau Q đi ra cửa đón H vào phòng để chơi cùng mọi người. Sau khi H vào trong phòng thì N đi lên phòng ngủ bên tay phải cầu thang (hướng từ tầng 1 đi lên) ở tầng 2 mở hộp cát tông của N để ở góc tường bên phải (hướng từ cửa phòng đi vào), bên trong hộp có 01 túi nilon không màu chứa ma túy ketamine, 01 túi nilon không màu chứa 23 viên ma túy kẹo và nhiều túi nilon không màu không chứa gì ở bên trong, N lấy một ít ma túy ketamine cho vào 01 túi nilon không màu rồi đóng hộp cát tông để lại như cũ. N cầm túi ma túy ketamine vừa chia được đi vào phòng ngủ ở tầng 1 đưa cho Q, Q cầm túi ma túy N đưa ở tay phải và hỏi N: “Còn kẹo đâu”, ý Q hỏi N vẫn còn thiếu 03 viên ma túy kẹo theo như thỏa thuận giữa Q và N từ trước thì N trả lời: “Đoạn mới có”. Khi N vừa đi ra đến phòng khách ở tầng 1 ngôi nhà thì bị Công an Huyện kiểm tra phát hiện bắt quả tang N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Q và Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm:

Thu trong tay phải Nguyễn Bá Q đang cầm 01 túi nilon không màu có mép vuốt và đường kẻ chỉ màu xanh bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, Q khai nhận đó là túi ma túy ketamine của Q vừa mua được của N với giá 2.500.000đ với mục đích tổ chức cho mọi người sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu A1.

Thu của Nguyễn Bá Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone XS Max màu đen vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0921.804.707.

Thu trong túi quần bên phải phía trước Vũ Hồng N đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0333.399.333 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6 màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0868.725.678.

Thu của Phạm Thị Hà01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 7 plus màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0914.017.358.

Thu của Trương Trọng T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 8 màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0345.100.199 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng đã cũ gắn BKS: 88L1-513.34.

Thu của Lý Phương T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 8 Plus màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0346.790.852.

Thu của Nguyễn Đình H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max màu xanh đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0862.250.399.

Thu trên mặt thảm được chải trên nền nhà ở giữa tủ gỗ và giường ngủ có 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa GUCCI màu đen (đều không bám dính chất gì); 02 bật lửa gas màu cam, 01 chiếc loa màu đen, 03 chiếc đèn chóp đều đã cũ, đã qua sử dụng.

Căn cứ hành vi bán trái phép chất ma túy của Vũ Hồng N, ngày 29/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Vĩnh Tường ra lệnh khám xét khẩn cấp số 23 khám xét chỗ ở của Vũ Hồng N tại khu trung tâm thương mại và nhà ở P, xã T. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ bên trong chiếc hộp cát tông màu nâu nhãn hiệu TM để tại góc tường trong cùng bên phải (theo hướng từ cửa phòng đi vào) của căn phòng bên phải ở tầng 2 (theo hướng từ cầu thang tầng 1 đi lên) có: 01 túi nilon không màu bên trong có chứa 23 viên nén đều có đặc điểm, kích thước tương đồng nhau là hình ngũ giác, màu xanh, N khai nhận đó là 23 viên ma túy kẹo của N. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu A2; 01 túi nilon không màu bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, N khai nhận đó là túi ma túy ketamine của N. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu A3 và 20 túi nilon không màu.

Ngày 29/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 430 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy của mẫu A1, A2, A3 gửi giám định có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép ma túy không, loại chất ma túy, tiền chất gì? Khối lượng của mẫu là bao nhiêu?

Ngày 01/8/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 1793/KLGD kết luận:

Các hạt tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,1719g (Hai phẩy một bảy một chín gam, không kể bao bì) loại Ketamine.

23 (Hai mươi ba) viên nén hình ngũ giác, màu xanh của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,8478g (Bảy phẩy tám bốn bảy tám gam, không kể bao bì) loại MDMA.

Các hạt tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 33,0793g (Ba mươi ba phẩy không bảy chín ba gam, không kể bao bì), loại Ketamine.

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 2,1069 gam; A2 = 7,7558 gam; A3 = 33,0133 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 30/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường phối hợp cùng Trạm y tế thị trấn Vĩnh Tường đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lý Phương Thảo, Quang Thị Quỳnh G, Nguyễn Đình H, Trương Trọng T, Phạm Thị H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Bá Q và Vũ Hồng N được niêm phong theo quy định. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định xác định trong các mẫu nước tiểu thu được đó có chất ma túy không, nếu có thì là loại ma túy gì.

Ngày 05/8/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có các Bản kết luận giám định kết luận:

Tìm thấy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Vũ Hồng N được niêm phong trong chai nhựa ký hiệu M1 gửi đến giám định.

Không phát hiện thành phần chất ma túy (Morphine, MDMA, Methamphetamine, Delta-9-tetrahydrocannabinol và Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là mẫu nước tiểu của Nguyễn Bá Q được niêm phong trong chai nhựa ký hiệu M2 gửi giám định.

Tìm thấy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu của Nguyễn Văn T được niêm phong trong chai nhựa ký hiệu M3 gửi giám định.

Tìm thấy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu của Phạm Thị H được niêm phong trong chai nhựa ký hiệu M4 gửi giám định.

Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Delta-9-tetrahydrocannabinol và Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Trương Trọng T ký hiệu M5 gửi đến giám định.

Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Delta-9-tetrahydrocannabinol và Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Đình H ký hiệu M6 gửi đến giám định.

Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Delta-9-tetrahydrocannabinol và Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Quang Thị Quỳnh Giang, ký hiệu M7 gửi đến giám định.

Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Delta-9-tetrahydrocannabinol và Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Lý Phương Thảo ký hiệu M8 gửi đến giám định.

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: các mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong dán kín phần nắp chai, trên giáp lai có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với 08 mẫu giám định trên.

Về nguồn gốc số ma túy N bán cho Q và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Hồng N vào ngày 28/7/2021, N khai nhận: Vào tối ngày 25/7/2021, N đang đi chơi một mình ở khu vực cầu Y thuộc xã T, huyện M, thành phố Hà Nội thì gặp và hỏi mua được của một người N giới không rõ lai lịch 01 túi ma túy ketamine, 01 túi nilon bên trong có 23 viên ma túy kẹo hết tổng số tiền 27.750.000đ. Mục đích N mua số ma túy trên để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy thì N đem về chỗ ở của N tại khu P, xã T cất ở trong một hộp cát tông màu nâu nhãn hiệu TM mà N để ở góc tường bên phải (hướng từ cửa phòng đi vào) phòng ngủ tầng hai ngôi nhà trọ của N. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 28/7/2021, khi N đang đi chơi ở khu P, xã T thì Q gọi điện thoại hỏi mua của N 01 chỉ ma túy loại ketamine, 03

viên ma túy kẹo và đồng thời hối thuê của N 01 phòng để làm địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy thì N đồng ý bán ma túy cho Q và cho Q thuê 01 phòng ngủ để làm địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó, N bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 107/CT-VKS-VT ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Vũ Hồng N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Bá Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo Vũ Hồng N và Nguyễn Bá Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Vĩnh Tường.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Vũ Hồng N, Nguyễn Bá Q và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Hồng N từ 09 năm tù đến 09 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/7/2021.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Q từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/7/2021.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng vì các bị cáo không có tài sản, thu nhập. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tới, anh H và anh T có mặt không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về

hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Hồng N và Nguyễn Bá Q đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Vĩnh Tường, các bị cáo khai nhận: Hồi 23 giờ 25 phút ngày 28/7/2021 tại phòng trọ của Vũ Hồng N ở khu trung tâm thương mại và nhà ở P thuộc xã T, Huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Vũ Hồng N có hành vi bán trái phép 2,1719g ma túy loại Ketamine cho Nguyễn Bá Q để Q tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa tổ chức sử dụng được thì bị Công an Huyện Vĩnh Tường bắt quả tang. Tang vật thu giữ: Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Nguyễn Bá Q 01 túi nilon không màu có mép vuốt và đường kẻ chỉ màu xanh bên trong có 2,1719g ma túy loại Ketamine; 07 điện thoại các loại; 01 xe mô tô BKS: 88L1-513.34; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa GUCCI màu đen; 02 bật lửa gas màu cam, 01 chiếc loa màu đen, 03 chiếc đèn chóp đều đã cũ, đã qua sử dụng.

Quá trình khám xét chỗ ở của N, Cơ quan điều tra thu giữ 01 túi nilon không màu bên trong có chứa 23 viên nén là ma túy loại MDMA có khối lượng 7,8478g; 01 túi nilon không màu bên trong có chứa 33,0793g ma túy, loại Ketamine; 20 túi nilon không màu. Số ma túy này N khai nhận là tàng trữ với mục đích bán để kiếm lời.

Trong vụ án này, bị cáo Vũ Hồng N có hành vi bán và tàng trữ để bán trái phép 02 chất ma túy khác nhau, cụ thể: Ma túy loại MDMA có khối lượng 7,8478g; ma túy loại Ketamine có khối lượng 35,2512 g. Căn cứ theo điều 4; khoản 3 điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng ...chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015. Thấy rằng: Ma túy loại MDMA có tổng khối lượng là 7,8478 g thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Ma túy loại Ketamine có khối lượng 35,2512g thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA quy định tại điểm b khoản 3 điều 251 Bộ luật hình sự là: 26,159% (7,8478g so với 30 g); tỷ lệ phần trăm khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu của Ketamine quy định tại điểm e khoản 3 điều 251 Bộ luật hình sự là 35,2512% (35,2512g so với 100g). Tổng tỷ lệ phần trăm của hai loại ma túy là $26,159\% + 35,2512\% = 61,4102\%$ thuộc trường hợp dưới

100% theo quy định tại khoản 3 điều 5 Nghị định 19. Vậy tổng khối lượng 02 chất ma túy là $(35,2512 \text{ g} + 7,8478\text{g}) \times 61,4102\% = 26,467\text{g}$. Do vậy hành vi của Vũ Hồng N đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự (tổng khối lượng 02 chất ma túy là 26,467g thuộc trường hợp quy định tại điểm i, n khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự) và hành vi tàng trữ trái phép 2,1719g ma túy loại Ketamine của Nguyễn Bá Q đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Các bị cáo đều là những thanh niên, tuổi đời còn rất trẻ, có sức khỏe, đều nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vì ham chơi đua đòi, thích tụ tập và muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên các bị cáo đã có hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo Vũ Hồng N có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích, do vậy bị cáo N phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đó là “*Tái phạm*”. Ngoài ra bị cáo N là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự: Ngày 17/11/2021 bị Công an Huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ phạt hành chính Vũ Hồng N 2.500.000đ về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác và ngày 31/5/2013 bị cáo bị Công an Huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính 200.000đ về hành vi “Xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác”. Bị cáo Nguyễn Bá Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo luôn khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Vũ Hồng N có bổ đề là ông Vũ Trọng Trình là Q nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên có công với cách mạng, do vậy bị cáo N được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Bá Q có ông nội là Nguyễn Văn Lãng được tặng thưởng H chương

kháng chiến hạng nhì, do vậy Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản, thu nhập vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi Q thuê căn phòng ngủ của ngôi nhà thuộc quyền quản lý của N, trong căn phòng đã có các dụng cụ phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy ketamine, ma túy kẹo; Q đã mua ma túy của N, đã rủ T, H, Hà đến với mục đích tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, khi Q vừa cầm ma túy mua được của N ở tay phải và chưa kịp tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho mọi người ở trong phòng thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi trên của Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành vi trên đối với Q.

Đối với hành vi N đồng ý cho Q thuê căn phòng ngủ của ngôi nhà thuộc quyền quản lý của N để Q và mọi người sử dụng trái phép chất ma túy. Tại căn phòng đó N đã chuẩn bị các dụng cụ phục vụ việc sử dụng ma túy ketamine, ma túy kẹo như: đĩa sứ, bật lửa, thẻ nhựa cứng, loa, đèn nháy. Tuy nhiên, khi Q và những người khác ở trong phòng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Vì vậy, hành vi nêu trên của N chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành vi trên đối với N.

Đối với người N giới bán ma túy cho N vào ngày 25/7/2021 tại khu vực cầu Y thuộc xã T, huyện M, thành phố Hà Nội, N khai không biết rõ lai lịch đặc điểm của người N giới trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Vĩnh Tường đã tiến hành xác minh trên địa bàn xã Thanh Lâm nhưng chưa làm rõ được người N giới đã bán ma túy cho N nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định N có rủ T đến phòng trọ của mình chơi, T không biết N bán ma túy cho Q và cho Q sử dụng phòng trọ của N để sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với T. Tuy nhiên quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã xét nghiệm nước tiểu của T, xác định T dương tính với ma túy. T khai nhận ngày 26/7/2021 T có sử dụng trái phép chất ma túy tại xã T, huyện V. Do vậy, Công an huyện Vĩnh Tường đã

ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tới về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật.

Đối với Phạm Thị H được Nguyễn Bá Q rủ đến chỗ trọ của N chơi, sau khi đến nơi H mới biết Q rủ mình đến sử dụng ma túy. Tuy nhiên H chưa sử dụng được ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Tuy nhiên trong quá trình điều tra khi xét nghiệm nước tiểu của Hà, kết quả xét nghiệm H dương tính với ma túy. H khai đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 24/7/2021 tại xã T, huyện V. Do vậy, Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi N sử dụng trái phép chất ma túy ketamine ngày 25/7/2021, quá trình điều tra N đã thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình. Do vậy, Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật.

Đối với Trương Trọng T, Nguyễn Quang H được Nguyễn Bá Q rủ đi sử dụng trái phép chất ma túy. Lý Phương T, Quang Thị Quỳnh G được Trương Trọng T, Nguyễn Quang H rủ đi chơi, sau khi đến phòng trọ của Vũ Hồng N thì T và G mới biết T và H rủ mình đến để sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên các đối tượng này chưa thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với T, H, Th, G là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Thành C là chủ ngôi nhà mà N thuê lại vào giữa tháng 7/2021, sau khi cho N thuê lại ngôi nhà thì anh C không biết N sử dụng ngôi nhà đó để bán ma túy và cho các đối tượng sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh C là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone XS Max màu đen vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0921.804.707 thu giữ của Nguyễn Bá Q. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động và sim thuê bao nêu trên là tài sản hợp pháp của Q, Q không sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc hời mua ma túy của N nên cần trả lại cho Q nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0333.399.333 thu giữ của Vũ

Hồng N. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động trên là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T cho N mượn vào ngày 20/7/2021 để N liên lạc với gia đình, bạn bè; sim thuê bao trên là của N. Tuy nhiên, vào ngày 28/7/2021 N đã sử dụng chiếc điện thoại và sim thuê bao trên để liên hệ bán ma túy cho Q. T không biết Q sử dụng điện thoại vào việc bán trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động trên cho T là phù hợp.

Đối với sim thuê bao 0333.399.333 của N, N sử dụng vào việc bán ma túy cho Q vào ngày 28/7/2021 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6 màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0868.725.678 thu giữ của Vũ Hồng N, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động và sim thuê bao nêu trên là tài sản hợp pháp của N, N không sử dụng vào việc bán trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho N nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 8 màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0345.100.199 thu giữ của Trương Trọng T, là tài sản hợp pháp của T. Quá trình điều tra xác định Q dùng chiếc điện thoại di động và sim thuê bao nêu trên liên lạc mua ma túy của N, khi liên lạc với N, Q không nói cho T biết là liên lạc mua ma túy và T cũng biết việc Q liên lạc với N để mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho T theo quy định.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu trắng đã cũ gắn BKS: 88L1-513.34 thu giữ của Trương Trọng T, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên là của anh Trương Trọng Kiên, sinh năm 1996 ở thôn Dầu, xã Ngũ Kiên cho T mượn từ ngày 20/7/2021. Ngày 28/7/2021 T đã sử dụng để làm phương tiện cùng Q đi đến địa điểm mua và sử dụng ma túy, anh Kiên không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Kiên chiếc xe máy trên theo quy định. Nhận lại tài sản anh Kiên không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 7 plus màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0914.017.358 thu giữ của Phạm Thị Hà; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 8 Plus màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0346.790.852 thu giữ của Lý Phương Thảo; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max màu xanh đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0862.250.399 thu giữ của Nguyễn Đình H là tài sản hợp pháp của H, T, H. Quá trình điều tra xác định Hà, Thảo, H sử dụng vào việc liên lạc cá nhân và tổ chức sử dụng ma túy nhưng chưa sử dụng được nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho H, T và H theo quy định.

Đối với 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa GUCCI màu đen (đều không bám dính chất gì); 02 bật gas màu cam, thu giữ trong phòng ngủ mà N cho Q thuê để làm nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định đó là bộ dụng cụ của N chuẩn bị để phục vụ cho Q sử dụng trái phép chất ma túy ketamine nhưng chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện. Do giá trị tài sản nhỏ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 chiếc loa màu đen, 03 chiếc đèn chóp đều đã cũ, đã qua sử dụng thu giữ trong phòng ngủ mà N cho Q thuê để làm nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định những đồ vật trên là của Nguyễn Văn Tới cho N mượn vào ngày 20/7/2021 để N dùng để nghe nhạc, giải trí. Tuy nhiên, vào ngày 28/7/2021 N dùng những đồ vật trên ở trong phòng cho Q và những người khác đến thuê phòng sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện. Việc N sử dụng số tài sản trên vào việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì Tới không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho Tới. Nhận được tài sản Tới không có đề nghị gì khác.

Đối với 20 túi nilon không màu thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của N. Quá trình điều tra xác định số túi nilon đó là của N chuẩn bị phục vụ việc chia nhỏ ma túy ra để bán kiếm lời nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với mẫu còn lại sau giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả gồm: A1 = 2,1069 gam; A2 = 7,7558 gam; A3 = 33,0133 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc và các mẫu, toàn bộ bao gói được niêm phong dán kín phần nắp chai, trên giáp lai có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với 08 mẫu giám định trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Vũ Hồng N và Nguyễn Bá Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo Nguyễn Bá Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Hồng N 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/7/2021.

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá Q 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/7/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho Nguyễn Bá Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone XS Max màu đen vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0921.804.707 và trả lại cho Vũ Hồng N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6 màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0868.725.678 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu, tiêu hủy 01 sim thuê bao 0333.399.333 của N; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa GUCCI màu đen; 02 bật lửa gas màu cam thu giữ trong phòng ngủ của N và 20 túi nilon không màu thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của N.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 2,1069 gam; A2 = 7,7558 gam; A3 = 33,0133 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" và 08 mẫu được niêm phong dán kín phần nắp chai (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2021 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Vũ Hồng N và Nguyễn Bá Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS Huyện Vĩnh Tường;
- Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ; UBND xã N, huyện V;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải